

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
THÀNH PHỐ Y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày: 30-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, THÀNH PHỐ Y**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nga.

2. Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, Thành phố Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Thành phố Y tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, Thành phố Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hùng C (Tên gọi khác: Phong), sinh ngày 19/02/1995, tại Thành phố Y; Hộ khẩu thường trú: ấp An Hòa, xã An Thới Đông, huyện X, Thành phố Y; Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, ấp An Bình, xã An Thới Đông, huyện X, Thành phố Y; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Mai, sinh năm 1974 và bà Phạm Thị Gái, sinh năm 1973; Anh, chị, em ruột có 1 người, sinh năm 2002; Tiền án: Không; Tiền sự: ngày 24/10/2019 bị Công an xã Bình Khánh xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 23/3/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã An Thới Đông ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/4/2020 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1974 (Có mặt).

Nơi thường trú: ấp An Hòa, xã An Thới Đông, huyện X, Thành phố Y.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 11, ấp An Bình, xã An Thới Đông, huyện X, Thành phố Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 20/4/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, nên Nguyễn Hùng C, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: ấp An Hòa, xã An Thới Đông, huyện X điều khiển xe gắn máy, biển số 59Z2 – 128.36 đi từ nhà của mình đến khu vực gần chợ Bến Thành thuộc Quận 1, Thành phố Y gặp người đàn ông tên An (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng, được 01 gói nylon bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, C cất giấu gói nylon chứa ma túy trong túi quần trái và điều khiển xe về huyện X. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi C vừa qua phà Bình Khánh thuộc ấp Bình Phước, xã Bình Khánh, huyện X thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các vật chứng có liên quan.

Ngoài ra trước đó C đã 2 lần đi mua ma túy của người đàn ông trên với số tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, với mục đích sử dụng.

Ngày 20/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu nghi là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số: 670/KLGD-H ngày 27/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Y, kết luận về đối tượng giám định: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8996 gam (một phẩy tám chín chín sáu gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Hùng C, Phạm Anh Thiệt - Thiếu tá (Điều tra viên), Bùi Văn Giang (Phó Trưởng Công an xã Bình Khánh), hình dấu công an xã Bình Khánh, huyện X, bên trong chứa chất tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8996 gam, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định còn lại khối lượng 1,6252 gam; 01 (một) cái quạt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) bình gas nhãn hiệu BLUESKY màu đen, đã qua sử dụng.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-H.CG ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Nguyễn Hùng C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo C mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đối với vật chứng vụ án áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong bản Cáo trạng; nội dung phân tích, luận tội của kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa, đồng thời cho rằng mình không bị oan và

trong lời nói sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hùng C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ thu giữ vật chứng, biên bản niêm phong vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ, ngày 20/4/2020 tại ấp Bình Phước, xã Bình Khánh, huyện X, Thành phố Y, Nguyễn Hùng C đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 01 gói nylon bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8996 gam.

Hành vi cất giấu (tàng trữ) ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 1,8996 gam nhằm mục đích sử dụng của bị cáo Nguyễn Hùng C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Hùng C là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm, trái pháp luật của hành vi mình thực hiện, nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả và pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bản thân bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có việc làm ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định: Tinh thể không màu, là ma túy đá ở thể rắn có khối lượng 1,8996 gam, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định còn lại khối lượng 1,6252 gam là vật cấm lưu hành xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cái quạt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) bình gas nhãn hiệu BLUESKY màu đen, đã qua sử dụng là vật không có giá trị sử dụng xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xám - vàng, biển số: 59Z2 – 128.36, đã qua sử dụng. Qua xác minh chiếc xe là của ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1974, hộ khẩu thường trú: ấp An Hòa, xã An Thới Đông, huyện X, Thành phố Y là cha của C, việc C sử dụng xe đi mua ma túy thì ông Mai không biết. Nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Mai là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng, là của bị cáo C không dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho C là đúng quy định pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông tên An đã bán ma túy cho C vào ngày 20/4/2020, qua điều tra, xác minh không xác định được họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X đang tiếp tục củng cố hồ sơ để xử lý sau là phù hợp với quy định pháp luật. Đối với việc C đã 2 lần đi mua ma túy của người đàn ông trên với số tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng nhưng chỉ có lời khai của bị cáo, không thu giữ được vật chứng nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[1] Xử phạt: Nguyễn Hùng C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói được niêm phong, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Hùng C, Phạm Anh T - Thiếu tá (Điều tra viên), Bùi Văn Giang (Phó Trưởng Công an xã B), hình dấu công an xã Bình Khánh, huyện X, bên trong chứa chất tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,8996 gam, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định còn lại khối lượng 1,6252 gam; 01 (một) cái quạt gas, đã qua sử dụng; 01 (một) bình gas nhãn hiệu BLUESKY màu đen, đã qua sử dụng.

[3] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Hùng C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[4] Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Y.

[5] Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an huyện X;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Sở Tư pháp TP Y
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thụ